**CHƯƠNG II: TÀI LIỆU PHÁC THẢO DỰ ÁN**

**2.1. Giới thiệu chung**

Công nghệ thông tin hiện nay đang là xu thế tất yếu trong phát triển đời sống xã hội. Sự bùng nổ công nghệ thông tin đã dẫn theo sự phát triển ngày càng cao của việc trao đổi thông tin và liên lạc. Các ứng dụng thông tin theo đó ngày càng phổ cập đến nhiều khu vực, nhiều quốc gia và nhiều ngành kinh tế trên thế giới. Trong đó có cả việc quản lý tài chính của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bộ Giáo dục và Đào tạo là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm, giáo dục đại học và các cơ sở giáo dục khác về: mục tiêu, chương trình, nội dung giáo dục; quy chế thi, tuyển sinh và văn bằng, chứng chỉ; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; cơ sở vật chất và thiết bị trường học; bảo đảm chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục; quản lý nhà nước các dịch vụ sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Áp dụng hệ thống thông tin quản lý cho hoạt động quản lý nói chung và hoạt động quản lý tài chính nói riêng đã không còn quá xa lạ trong các tổ chức cũng như doanh nghiệp hiện nay vì ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý mang lại hiệu quả rất cao. Vì vậy, hệ thống thông tin quản lý là giải pháp giúp các cơ quan, tổ chức có thể đạt được mục tiêu phát triển, đồng thời hỗ trợ các quy trình đảm bảo an toàn và chất lượng. Trong bối cảnh Việt Nam đang mở cửa ra thế giới và nhu cầu bức thiết phải hội nhập với kinh tế toàn cầu, hệ thống thông tin quản lý sử dụng phần mềm đã trở thành công cụ quản lý mới để quản lý các nghiệp vụ.

**2.2. Mô tả dự án**

- *Bên tham gia chính của dự án gồm:* ban quản lý dự án và cơ quan bộ Giáo Dục và Đào Tạo.

- *Bối cảnh:* Trong thời đại công nghệ hóa – hiện đại hóa như hiện nay hầu hết các cơ quan cần thiết phải sử dụng công nghệ tân tiến giúp cho cơ quan nâng cao hiệu quả tài chính cũng như mọi công việc sẽ được thực hiện một cách nhanh chóng.

- *Tình hình ứng dụng HTTT vào hoạt động quản lý tài chính của bộ giáo dục:* Trước đây tuy cũng áp dụng các phần mềm , nhưng đã quã lỗi thời nên trong quá trình hoạt động quản lý tài chính vẫn tồn tại những mặt bất hợp lý. Việc sử dụng phần mềm sẽ giúp cơ quan quản lý tốt hơn điều đó.

- *Đặc điểm của phần mềm:*

Là một hệ thống phần mềm có thể mở rộng và phát triển theo thời gian theo từng loại hình cơ quan mà không làm ảnh hưởng đến cấu trúc của chương trình.

Phần mềm: Cho phép quản lý đa tiền tệ, quản lý nhiều chi nhánh, có giao diện đa ngôn ngữ, cho phép copy vào/ra (import/export) ra/vào EXCEL, có khả năng phân tích dữ liệu Drill-Down…phần mềm giúp theo dõi, quản lý thông suốt, tăng tính năng động, đảm bảo cho cơ quan phản ứng kịp thời trước những thay đổi liên tục. Việc triển khai thành công phần mềm sẽ tiết kiệm chi phí, đem lại cho cơ quan lợi ích lâu dài. Phần mềm được kế thừa lại từ một hệ thống tin học có sẵn trước đó, và xây dựng cũng như bổ sung thêm các tính năng. Chẳng hạn, như giúp tính toán chính xác , phân tích hợp lý… Cách làm này cho phép cơ quan luôn có chi tiêu tài chính luôn chuẩn xác và hợp lý. Hệ thống phần mềm còn là công cụ hỗ trợ trong việc lên kế hoạch cho các nội dung công việc cần thiết trong quá trình hoạch đinh tương lai, chẳng hạn như hoạch định chính sách lương, thưởng,..vv

**2.3. Mục tiêu dự án**

*- Mục tiêu tổng thể:* Sử dụng hệ thống thông tin quản lý tài chính của bộ Giáo Dục và Đào Tạo.

- *Mục tiêu cụ thể:* Do có yếu tố phân tích nên để HTTT quản lý thực hiện được chức năng này cơ quan cần đưa ra số liệu hoạt động quản lý gần nhất để HTTT thực hiện chức năng như mong muốn.

Từ các thông tin, HTTT quản lý cung cấp các báo cáo so sánh thực tế và định mức, so sánh định mức chuẩn và định mức thực tế, so sánh chi phí thực tế và định lượng của từng cơ quan trực thuộc và so sánh giữa nhu cầu thực tế và tình hình tài chính.

Cùng lúc với việc dự báo và so sánh, HTTT quản lý chức năng dự báo. Giúp cơ quan nhận dạng và loại bỏ những nguy cơ kém hiệu quả trong quy trình quản lý. Bên cạnh đó HTTT quản lý còn giúp cơ quan quản lý tốt và hiệu quả, thống kê được tài chính, chi phí một cách tốt nhất.

**2.4. Phạm vi dự án**

Hoạt động nghiệp vụ được tin học hóa: áp dụng công nghệ công nghệ HTTT trong việc dự báo quản lý tài chính. Giúp cơ quan kiểm soát tốt các công đoạn và nâng cao hiệu quả làm việc.

Đơn vị chủ trì là người quản lý HTTT quản lý cho các cơ quan trực thuộc bộ giáo dục và đào tạo .

Các đơn vị tham gia vận hành dự án: Người quản lý dự án, các nhân viên tham gia thực hiện dự án và người quản lý cơ quan trực thuộc.

Đối tượng phục vụ: Nhân viên,CNVC của bộ Giáo Dục và Đào Tạo.

**2.5** **Giải pháp công nghệ**

Hệ thống phải được xây dựng trên nền tảng công nghệ hiện đại tiên tiến mới nhất về công nghệ mạng. Hệ thống đảm bảo tính mở, tính thống nhất của các hệ thống thông tin có khả năng tích hợp, chuyển đổi của các cơ sở dữ liệu khác nhau, có cơ chế bảo mật và biện pháp đảm bảo an toàn hệ thống.

Giúp cho việc xác định các yêu cầu chuyên môn đối với những thành viên: các thành viên đều phải hiểu biết về phần mềm và những hoạt động của cơ quan.

Môi trường phát triển phần mềm: Hệ thống phải được xây dựng trên nền tảng công nghệ hiện đại tiên tiến mới nhất về công nghệ mạng.

Các công việc cần chuẩn bị cho việc bảo trì hệ thống: cần làm rõ những điểm sau: hệ thống phần cứng, máy tính, thiết bị. Hệ thống mạng, website…Hệ thống đảm bảo tính mở, tính thống nhất của các hệ thống thông tin có khả năng tích hợp, chuyển đổi của các cơ sở dữ liệu khác nhau, có cơ chế bảo mật và biện pháp đảm bảo an toàn hệ thống. Hệ điều hành: Window. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu: SQL Server. Cơ sở dữ liệu phân tán. Sử dụng phần mềm có sẵn cho hệ thống.

Phần mềm có ảnh hưởng như thế nào đối với người sử dụng, có gây ra nguy hiểm không (tính quan trọng của việc kiểm thử phần mềm): phần mềm có tốc độ xử lý số liệu cực nhanh và có nhiều tính năng thông minh do được thiết kế và lập trình với mục tiêu để làm việc với dữ liệu rất lớn của các doanh nghiệp có quy mô lớn, nhiều giao dịch và yêu cầu về quản trị rất cao.

Môi trường vận hành phần mềm: các cơ quan trực thuộc bộ giáo dục và đào tạo.

Từ đó, nhóm quyết định lựa chọn Phần mềm hoàn toàn mới dưa theo yêu cầu phần lớn người dùng và công việc.

**2.6** **Kinh phí thực hiện**

\*Kinh phí thực hiện dự án

- Kinh phí tìm hiểu, nghiên cứu và chọn lựa phần mềm trên thị trường: …triệu đồng

- Kinh phí mua phần mềm: …triệu đồng

\*Nguồn đầu tư: Trợ cấp nhà nước

\*Kinh phí được phân bổ vào các thời điểm sau:

- Sau khi phê duyệt dự án:

- Tháng năm:

- Tháng năm:

- Tháng năm:

**2.7 Kế hoạch triển khai**

- Khởi động dự án: tháng 1 năm 2018

- Khảo sát: 2 tháng

- Lựa chọn phần mềm: 2 tháng

- Xong hồ sơ công việc: tháng 5 năm 2018

- Cài đặt phần mềm: 5 tháng

- Kiểm tra hệ thống: 2 tháng

- Nghiệm thu và thanh lý

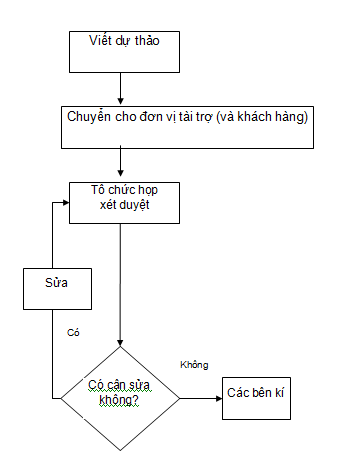
+Ngày nghiệm thu lần : ngày 15 tháng 3

+Ngày nghiệm thu lần 2: ngày 15 tháng 5

+Ngày đưa phần mềm vào ứng dụng: ngày 15 tháng 6

+.....

Các bước tiến hành khi làm tài liệu mô tả dự án



- Nguồn nhân lực:

+ Đơn vị tài trợ: các cơ quan trong nước.

+ Khách hàng: các cơ quan trực thuộc Bộ Giáo Dục và Đào Tạo.

+ Ban quản lý dự án: lãnh đạo bộ Giáo Dục và Đào Tạo.

+ Người quản lý dự án: đối tác HTTT quản lý

+ Tổ chuyên môn: gồm các nhóm CSDL, nhóm lập trình, nhóm triển khai HTTT quản lý…

**2.8 Đánh giá hiệu quả:**

**2.8.1 Hiệu quả thu được trong việc thực hiện dự án**

Khi các cơ quan triển khai dự án, tất cả có thể có những hiệu quả sau: tối đa hóa mức độ trao đổi thông tin, cung cấp thông tin tức thời vì thông qua HTTT quản lý sẽ cung cấp đến các cơ quan những thông tin cần thiết nhất và kịp thời, tích hợp thông tin thông qua toàn bộ chuỗi cung ứng, giảm thiểu thời gian đáp ứng: giảm cycle time, giảm chi phí do loại bỏ được các công việc, các quy trình thừa, không tạo ra giá trị gia tăng, cải thiện kết quả hoạt quản lý tài chính, chuẩn hóa các hoạt động của các cơ quan, giúp đạt được và duy trì những hiệu quả thực sự cần thiết…

**2.8.2** **Hiệu quả trong việc ra quyết định của lãnh đạo**

Khi triển khai dự án ban lãnh đạo có được sự trợ giúp đắc lực của HTTT đến việc hỗ trợ ra quyết định. Sau khi dự án được triển khai Hệ Thống sẽ cung cấp thông tin đầu vào chất lượng cao để phân tích đánh giá, mối liên kết giữa kết quả điều hành và hiệu ứng về tài chính, cung cấp cái nhìn nhân quả dễ dàng hơn cho công tác quản lý điều hành, có sẵn dữ liệu tài chính trợ giúp cho việc ra quyết định tốt hơn, cho phép tạo ra các số đo cho việc thực hiện các chiến lược, tăng khả năng đáp ứng. Cho phép tạo ra các kế hoạch quản lý, các khung đánh giá khác nhau, các kế hoạch linh động…Dự báo chính xác thời gian, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí….Theo dõi công nợ chặt chẽ, giảm thiểu nợ quá hạn. Tổng hợp bức tranh tài chính tổng thể và chính xác của các cơ quan, giảm chi phí lưu trữ sổ sách.

**2.8.3 Nâng cao năng suất lao động và kết quả làm việc**

Bên cạnh đó khi dự án được triển khai Hệ thống sẽ tác động trực tiếp đến các nhân viên trong các cơ quan của bộ Giáo Dục và Đào Tạo.

Nhân viên sẽ tăng năng suất trong làm việc, nhân viên sẽ được tìm hiểu mở rộng kiến thức nhằm làm việc và hiểu hệ Thống trong quá trình làm việc. Nhân viên theo dõi chính xác lượng thu chi tài chính của cơ quan…